TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HS-ST
Ngày: 27-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Tuấn Nam.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phi;

2. Ông Trương Hữu Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1991; HKTT: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lê Thị G; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 03/12/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 04 tháng 25 ngày tù theo Bản án số 103/2014/HSST về tội "Đánh bạc". Ngày 22/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 16 tháng theo quyết định số 08/QĐ-TA. Ngày 26/01/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 09/2022/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/12/2022. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2025 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2025, bằng các biện pháp nghiệp vụ Công an xã M nghi vấn bị cáo Trần Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà riêng thuộc ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương nên tiến hành kiểm tra cư trú. Qua kiểm tra nơi ở của bị cáo phát hiện dưới gối, trên giường trong phòng ngủ của bị cáo có 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 gói nylon hàn kính hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Đồng thời phát hiện trên nền nhà, trong phòng ngủ của bị cáo có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tự chế. Bị cáo khai nhận, 01 túi nylon, miệng kéo dính và 01 gói nylon, hàn kính hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá (Methamphetamine). Công an xã M, huyện D tiến hành bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên. Bản kết luận giám định số 346/KL-KTHS(MT) ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: M1 = 0,6209 gam, M2 = 3,2991 gam.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSDT-HS ngày 17/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- *Về hình phạt*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*: Đối với số ma túy (hoàn lại sau giám định) khối lượng 0,5365g (M1), 3,2139g (M2) xét thấy không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tự chế đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Ngày 03 tháng 01 năm 2025, tại nhà riêng thuộc ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương, bị cáo có tàng trữ 02 gói ma túy và bị công an xã M bắt quả tang. Đồng thời phát hiện trên nền nhà, trong phòng ngủ của đối tượng có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tự chế. Tại Bản kết luận giám định số 346/KL-KTHS(MT) ngày 09/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: M1 = 0,6209 gam, M2 = 3,2991 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên hành vi của bị cáo đủ căn cứ để Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố theo Cáo trạng số 29/CT-VKSDT-HS ngày 17/4/2025 và việc truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã làm cho nhiều người phải nghiện thứ chất độc hại mà Nhà nước cấm sử dụng và dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả, quyết tâm thực hiện tội phạm, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[4] Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 16 tháng. Sau đó, còn bị Tòa án huyên Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 01 năm 06 tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện D cũng như của cả nước nói chung. Đồng thời, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm có điều kiện giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Đối với người bán ma túy tên "L" cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ điều tra, làm rõ xử lý; khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau.

[7] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của

vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt đề nghị là còn nhẹ so với khối lượng/trọng lượng 3,92 gam bị cáo tàng trữ và so với nhân thân bị cáo từng phải chấp hành án về các tội liên quan đến ma túy nên cần xử lý nghiêm hơn so với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định khi quyết định hình phạt.

[9] Về xử lý vật chứng: Bì thư dán kín được niêm phong ghi số 346/PC09 có chữ ký của Võ Thế D, Nguyễn Văn T1, cán bộ niêm phong Lê Minh H1, Trần Ngọc T2, Trần Văn H, Lê Thị G, Phạm Văn T3, Nguyễn Quang Đ và hình dấu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B, khối lượng mẫu vật sau giám định là M1: 0,5365 gam, M2: 3,2139 gam và bộ D1 dùng để sử dụng ma túy tự chế. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2025.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư dán kín được niêm phong ghi số 346/PC09 có chữ ký của Võ Thế D, Nguyễn Văn T1, cán bộ niêm phong Lê Minh H1, Trần Ngọc T2, Trần Văn H, Lê Thị G, Phạm Văn T3, Nguyễn Quang Đ và hình dấu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B. Khối lượng mẫu vật sau giám định là M1: 0,5365 gam; M2: 3,2139 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tự chế, đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Bình Dương;
- Phân trại tạm giam khu vực Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Nam